TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-DS	*Đồng Hới, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02/5/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST- DS ngày 12/12/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T; địa chỉ: số, phường, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: ông T - Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà N - Nhân viên xử lý nợ; địa chỉ: số thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1984 và ông Trần Hùng C, sinh năm 1983; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Căn cứ Hợp đồng cấp tín dụng số BDN.CN.867.160522 ngày 16/05/2022; Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BDN.CN.869.160522 ngày 16/05/2022; Khế ước nhận nợ số 04 STK: 37808309 ngày 16/11/2022; Khế ước nhận nợ số 05 STK: 381086519 ngày 08/12/2022; Khế ước nhận nợ số 06 STK: 388009609 ngày 10/02/2023, đã được ký kết giữa Ngân hàng T và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, ông Trần Hùng C

2.2. Buộc bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Trần Hùng C phải trả cho Ngân hàng T số tiền gốc và lãi tính đến ngày 02/05/2024 là 2.081.012.451 đồng, *(Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm tám mươi mốt triệu, không trăm mười hai ngà, bốn trăm năm mươi mốt đồng),* trong đó nợ gốc 1.549.000.000 đồng, lãi trong hạn 54.433.219 đồng, lãi quá hạn 467.037.360 đồng, lãi chậm trả lãi 10.541.872 đồng.

2.3. Thời hạn trả số tiền gốc và nợ lãi trên chậm nhất đến ngày 30/5/2024.

2.4. Kể từ ngày 03/5/2024 cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Trần Hùng C phải trả tiền lãi theo lãi suất theo Hợp đồng cấp tín dụng số BDN.CN.867.160522 ngày 16/05/2022; Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BDN.CN.869.160522 ngày 16/05/2022; Khế ước nhận nợ số 04

STK: 37808309 ngày 16/11/2022; Khế ước nhận nợ số 05 STK: 381086519 ngày 08/12/2022; Khế ước nhận nợ số 06 STK: 388009609 ngày 10/02/2023; đã ký kết giữa Ngân hàng T và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Trần Hùng C.

2.5. Trường hợp đến sau ngày 30/5/2024, bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Trần Hùng C không trả đủ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh thì Ngân hàng T có quyền đề nghị Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số BDN.BĐCN.411.120522 ngày 16/5/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng T và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, ông Trần Hùng C đối với tài sản sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 600, tờ bản đồ số 11, diện tích: 296.8m², địa chỉ: Tổ dân phố, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 458947, số vào sổ GCN: CS02439 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 22/10/2020, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Ba Đồn chỉnh lý biến động chuyển nhượng cho ông Trần Hùng C và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh theo hồ sơ số 002439.CN.001 ngày 06/5/2022.

2.6. Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Nguyễn Hùng C phải chịu án phí 36.810.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngân hàng T không phải chịu án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 50.320.000 đồng cho Ngân hàng T đã nộp tại biên lai số 0001009 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

2.7. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Trần Hùng C phải trả lại số tiền 6.000.000 đồng cho Ngân hàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Toà án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc